TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 09 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST - HN&GĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022; về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lò Thị N; sinh năm: 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội; địa chỉ hiện nay: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Anh Nguyễn Đình A; sinh năm: 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội; địa chỉ hiện nay: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 3 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội vào ngày 10 tháng 7 năm 2019, đăng ký kết hôn tự nguyện không ai ép buộc, cuộc sống vợ chồng do tính tình không hợp nên luôn xảy ra mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, cuộc sống không có tiếng nói chung. Đến nay không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân, do tình cảm vợ chồng không còn; chị N, anh Đ đều thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có con chung, hiện tại chị Nhau không có thai; không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí DSST: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A thuộc trường hợp phải nộp lệ phí yêu cầu, tuy nhiên chị Lò Thị N đã tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu, đề nghị Tòa án xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A, thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có con chung, hiện tại chị N không có thai; không đề nghị Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị N và anh Nguyễn Đình A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lò Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị N đã nộp theo Biên lại thu tiền tạm ứng án phí số: 0007535 ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Lò Thị N đã nộp đủ lệ phí yêu cầu dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 09/3/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga